

UNIT 6:**FOLK TALES****SKILLS 1****I/ NEW WORDS:**

- fortune	/'fɔː.tʃuːn/	(n) : gia tài, vận (may-rủi)
- repay	/rɪ'peɪ/	(v) : trả lời, đáp lại
- load	/ləʊd/	(v) chất, chở (n) : vật nặng
- boast	/bəʊst/	(n-v):(sự) khoe khoang
- challenge	/'tʃæl.ɪndʒ/	(n): sự thách thức
- have a nap	/næp/	(v) : chợp mắt một lát
- take a nap		(v) : ngủ trưa
- announce	/ə'naʊns/	(v) : loan báo
- ripe fruit	/raɪp – fru:t/	(adj) : quả chín